

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ V H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu “Ly hôn tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của chị Vũ Thị T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Vũ Thị T1, sinh năm 1988.

Địa chỉ: tổ 1, khu Tân Lập 1, phường PĐ, thành phố UB, Quảng Ninh.

Người bị kiện: anh Đỗ V H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: tổ 1, khu Tân Lập 1, phường PĐ, thành phố UB, Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ V H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ V H có 02 (hai) con chung tên Đỗ Duy Thái, sinh ngày 24/7/2008 và Đỗ Duy Nguyên, sinh ngày 24/7/2008.

Giao hai con chung tên Đỗ Duy Thái, sinh ngày 24/7/2008 và Đỗ Duy Nguyên, sinh ngày 24/7/2008 cho chị Vũ Thị T1 trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, kể từ tháng 8 năm 2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- *Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung*: anh Đỗ V H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị T1.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung*: chị Vũ Thị T1 và anh Đỗ V H tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND - TP UB;
- THADS - TP UB;
- UBND phường PD, TP UB, tỉnh Quảng Ninh (cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Bắc**

